

Bản án số: 613/2019/HSST

Ngày: 20/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Tuấn Hưởng

2. Ông Phạm Đức Long

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Loan, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên
tòa:* Ông Vũ Xuân Đại, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 605/2019/HSST ngày 25/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 621/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn D, tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh ngày: 30/01/1983 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố B, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết) và bà Trần Thị Đ; có vợ là Vũ Thị Th; có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/9/2019 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 20/9/2019, tổ công tác của Công an phường T, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 11, phường T, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái Nguyễn Văn D 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, D khai nhận khai đó là ma túy loại Heroine do D vừa mua mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 1322/KL-KTHS ngày 27/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của

Nguyễn Văn D trong bì ký hiệu D1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,325 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn D khai: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 20/9/2019, D một mình đi xe buýt từ nhà thuộc tổ dân phố B, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực ngã ba quá tải, thuộc phường T, thành phố Thái Nguyên mục đích để tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. D hỏi mua của người nam thanh niên không biết tên địa chỉ 01 gói Heroine được bọc bằng giấy bạc màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, D cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về được khoảng 40 mét thì bị tổ công tác của Công an phường T, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu D1 (bên trong chứa Heroine). Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 598/CT-VKSTPTN ngày 24/10/2019, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn D khai khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 598/CT-VKSTPTN ngày 24/10/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn D từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu

được, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; đó là:...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Bản cáo trạng số 598/CT-VKSTPTN ngày 24/10/2019 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn D theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện, không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định niêm phong ký hiệu D1.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt Nguyễn Văn D 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 20/9/2019.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu D1 (bên trong có chứa 0,300 gam mẫu D1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu D1), mặt sau bì niêm phong có 02 hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký ghi họ tên Nguyễn Thành Trung.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 34 ngày 23/10/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Nguyễn phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu